

Số: /QĐ-UBND

Quảng Nam, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 08/01/2025 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia trên địa bàn tỉnh Quảng Nam năm 2025

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 08/01/2025 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia;

Theo đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 13/TTr-SKHĐT ngày 07/02/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 08/01/2025 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia trên địa bàn tỉnh Quảng Nam năm 2025, với những nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Tiếp tục cải thiện mạnh mẽ môi trường kinh doanh theo hướng giảm chi phí tuân thủ, bảo đảm an toàn và phù hợp với thông lệ quốc tế; thực hiện phân cấp, phân quyền; thúc đẩy tinh thần kinh doanh; khuyến khích đổi mới, sáng tạo; củng cố niềm tin, tạo điểm tựa cho doanh nghiệp phục hồi và phát triển; nâng cao vị thế của tỉnh trên các bảng xếp hạng của cả nước.

2. Mục tiêu cụ thể năm 2025

- Tập trung hoàn thành các mục tiêu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia trên địa bàn tỉnh Quảng Nam đã đề ra đến năm 2025 theo đúng tinh thần chỉ đạo của Chính phủ và Tỉnh ủy. Trong đó, tiếp tục cải thiện thứ hạng Chỉ số Năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), Chỉ số Chuyển đổi số (DTI), Chỉ số Hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI),

Chỉ số Cải cách hành chính (PAR INDEX), Chỉ số Hải lòng của người dân và tổ chức đối với sự phục vụ hành chính (SIPAS).

- Tạo môi trường cạnh tranh lành mạnh, tăng nhanh về số lượng doanh nghiệp mới thành lập; giảm tỷ lệ doanh nghiệp tạm ngừng hoạt động. Số doanh nghiệp gia nhập thị trường (thành lập mới và quay trở lại hoạt động) năm 2025 tăng ít nhất 10% so với năm 2024; số lượng doanh nghiệp rút lui khỏi thị trường không vượt quá 10% so với 2024.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Nhiệm vụ chung

- Các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố quán triệt, chấp hành nghiêm, thực hiện đồng bộ, quyết liệt, hiệu quả, thực chất các Nghị quyết, Kết luận của Đảng, các Nghị quyết của Quốc hội, Chính phủ, chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ và các văn bản chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh về đẩy mạnh cải thiện môi trường kinh doanh, cải cách thủ tục hành chính. Bảo đảm quyền tự do kinh doanh cho người dân và doanh nghiệp theo quy định. Kịp thời tháo bỏ rào cản, tạo môi trường kinh doanh thuận lợi, an toàn, chi phí thấp để khơi thông nguồn vốn đầu tư ngoài Nhà nước, nhất là đầu tư tư nhân và thúc đẩy hợp tác công tư, đồng thời khuyến khích các hoạt động đổi mới sáng tạo, các mô hình kinh doanh mới, phù hợp và thích ứng linh hoạt với xu thế phát triển.

- Nâng cao chất lượng xây dựng chính sách, các văn bản quy phạm pháp luật. Sửa đổi đồng bộ hệ thống văn bản quy phạm pháp luật; bảo đảm các quy định, thủ tục hành chính đơn giản, giảm gánh nặng tuân thủ cho người dân, doanh nghiệp. Từ bỏ tư duy “không quản được thì cấm”, xóa bỏ cơ chế “xin - cho”. Quy trình lấy ý kiến cần thực chất; tham vấn rộng rãi các đối tượng chịu tác động và tổ chức đối thoại công khai. Nâng cao chất lượng thực thi văn bản pháp luật; giải quyết thủ tục hành chính bảo đảm đúng thời hạn và không đặt thêm các yêu cầu, điều kiện đối với doanh nghiệp.

- Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền trên tinh thần “đơn vị quyết; đơn vị làm; đơn vị chịu trách nhiệm” và tăng cường công tác giám sát, kiểm tra. Thiết lập cơ chế rõ ràng về bảo vệ cán bộ khi giải quyết thủ tục đầu tư, kinh doanh trong trường hợp có sự không thống nhất, khác biệt về quy định giữa các văn bản pháp luật. Quyết tâm cao, nỗ lực lớn, hành động quyết liệt, có trọng tâm trọng điểm; phân công phải 5 rõ: “rõ người, rõ việc, rõ tiến độ, rõ kết quả, rõ trách nhiệm”.

- Duy trì và nhân rộng các kinh nghiệm chính sách tốt, tiên tiến về quản lý Nhà nước đối với hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp. Thực thi nghiêm cải cách công tác quản lý, kiểm tra chuyên ngành đối với hàng hóa, nhất là công tác kiểm tra chất lượng, theo hướng chuyển sang hậu kiểm, áp dụng quản lý rủi ro trên cơ sở đánh giá mức độ tuân thủ pháp luật của doanh nghiệp và mức độ rủi ro của hàng hóa.

2. Nhiệm vụ, giải pháp cụ thể

Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị liên quan khẩn trương triển khai thực hiện đầy đủ, nhất quán và hiệu quả các nhiệm vụ trọng tâm sau:

a) Tháo gỡ bất cập pháp lý trong thực hiện dự án đầu tư

(1) Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương:

- Trong phạm vi thẩm quyền, chủ động và khẩn trương tháo gỡ triệt để các rào cản đối với hoạt động đầu tư, kinh doanh do chồng chéo, mâu thuẫn, không hợp lý, khác nhau của các quy định pháp luật. Đối với các vấn đề không thuộc thẩm quyền thì tổng hợp, đề xuất giải pháp xử lý để tham mưu UBND tỉnh xem xét giải quyết hoặc tham mưu UBND tỉnh kiến nghị các cơ quan có thẩm quyền; đồng thời gửi kiến nghị tới Tổ công tác của Thủ tướng Chính phủ¹ để giải quyết theo quy định.

- Tổ công tác kiểm tra, đôn đốc, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công² kịp thời nhận diện các vướng mắc trong quá trình thực hiện thủ tục đầu tư và triển khai các dự án đầu tư công; kịp thời tham mưu UBND tỉnh ban hành các văn bản hướng dẫn để tháo gỡ khó khăn hoặc đề xuất hướng xử lý những vướng mắc thuộc chức năng của các cấp có thẩm quyền; theo dõi, đôn đốc, giám sát quá trình giải quyết vướng mắc, khó khăn.

- Tiếp tục tham mưu triển khai hiệu quả hoạt động của Tổ công tác đặc biệt của UBND tỉnh về tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, nhà đầu tư³; tháo gỡ hoặc tham mưu UBND tỉnh tháo gỡ, giải quyết các vướng mắc, khó khăn trong hoạt động đầu tư, sản xuất kinh doanh trên địa bàn tỉnh, trường hợp vượt thẩm quyền thì tham mưu UBND tỉnh kiến nghị các cơ quan Trung ương xem xét, hướng dẫn, giải quyết.

- Tiếp tục nắm bắt khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp, nhà đầu tư để tham mưu UBND tỉnh giải quyết, tháo gỡ tại các buổi Tiếp doanh nghiệp định kỳ hằng tháng.

(2) Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương:

- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác xây dựng, thẩm định các văn bản quy phạm pháp luật.

¹ Tổ công tác đặc biệt của Thủ tướng Chính phủ về rà soát, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc và thúc đẩy thực hiện các dự án đầu tư tại các bộ, ngành và địa phương theo Quyết định số 1242/QĐ-TTg ngày 16/7/2021; Tổ công tác của Thủ tướng Chính phủ về kiểm tra, đôn đốc, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công theo Quyết định số 235/QĐ-TTg ngày 14/3/2023; Tổ công tác cải thủ tục hành chính tại Quyết định số 932/QĐ-TTg ngày 06/8/2023.

² Quyết định số 1904/QĐ-UBND ngày 14/8/2024 của UBND tỉnh.

³ Quyết định số 1181/QĐ-UBND ngày 08/6/2023 và Quyết định số 2210/QĐ-UBND ngày 19/9/2024 của UBND tỉnh.

- Phối hợp với các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh để rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có vướng mắc, điểm nghẽn cần tập trung tháo gỡ, kịp thời tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh đề xuất, kiến nghị các cơ quan Trung ương xem xét, sửa đổi cho phù hợp với thực tiễn tại địa phương.

(3) Các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố thực hiện nghiêm các văn bản chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, UBND tỉnh về bãi bỏ, sửa đổi quy định pháp luật gây khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp.

(4) Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh phối hợp với các sở, ban, ngành và địa phương kịp thời nắm bắt các phản hồi của doanh nghiệp về những vướng mắc, khó khăn liên quan đến chính sách, thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh, tham mưu, báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Kế hoạch và Đầu tư) để chỉ đạo, giải quyết theo thẩm quyền.

b) Nâng cao chất lượng cải cách các danh mục ngành nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện và điều kiện kinh doanh

Các Sở, Ban, ngành:

- Chủ động nghiên cứu, rà soát ngành nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực quản lý của từng cơ quan, đơn vị để tham mưu UBND tỉnh kiến nghị các cơ quan Trung ương: Đưa ra khỏi danh mục ngành nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện đối với những ngành nghề có thể áp dụng các biện pháp quản lý khác hiệu quả hơn; bãi bỏ điều kiện kinh doanh không hợp pháp, không cần thiết, không khả thi, không rõ ràng, khó xác định, khó dự đoán và không dựa trên cơ sở khoa học rõ ràng; bãi bỏ hoặc sửa đổi theo hướng đơn giản hoá, tạo thuận lợi, giảm chi phí tuân thủ và không can thiệp quá sâu vào hoạt động của doanh nghiệp đối với các điều kiện kinh doanh không phù hợp với thực tiễn; bãi bỏ chứng chỉ không cần thiết, thu gọn các loại chứng chỉ có sự trùng lặp về nội dung để tránh lãng phí chi phí của xã hội.

- Cập nhật kịp thời các văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực quản lý lên Cổng/Trang thông tin điện tử của các cơ quan, đơn vị, địa phương để các doanh nghiệp dễ tra cứu và nắm bắt đầy đủ các quy định.

c) Tháo gỡ các điểm nghẽn, xây dựng giải pháp đột phá về thể chế, cơ chế chính sách ưu đãi để thu hút, chuyển giao, làm chủ công nghệ cao, công nghệ mới, tiên tiến

(1) Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương:

- Nghiên cứu, rà soát, kiến nghị sửa đổi, bổ sung quy định pháp luật, kịp thời tháo gỡ các điểm nghẽn, rào cản để phục vụ hoạt động phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh. Trong đó, chú trọng hoàn thiện thể chế, chính sách nhằm: (i) Thu hút đầu tư từ các tập đoàn công nghệ lớn, tạo cơ hội để doanh nghiệp Quảng Nam tham gia chuỗi giá trị toàn cầu; nâng cao năng lực sản xuất, nghiên cứu, tiếp thu, chuyển giao

công nghệ; (ii) Thúc đẩy hợp tác nghiên cứu và chuyển giao công nghệ với các quốc gia tiên tiến, nhất là trong các lĩnh vực như trí tuệ nhân tạo, công nghệ sinh học, bán dẫn và năng lượng tái tạo.

- Đơn giản hóa thủ tục hành chính trong quản lý và triển khai thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.

- Tham gia góp ý hoặc tham mưu UBND tỉnh góp ý hoàn thiện, sửa đổi, bổ sung các Luật: Luật Khoa học, công nghệ và Đổi mới sáng tạo; Luật Công nghệ cao, Luật Công nghiệp công nghệ số nhằm tạo hành lang pháp lý thuận lợi cho phát triển công nghệ chiến lược, công nghệ cao, công nghệ mới, tiên tiến.

(2) Cục Thuế tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và các cơ quan, đơn vị, địa phương:

Tham gia góp ý hoặc tham mưu UBND tỉnh góp ý Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp (sửa đổi) và triển khai hiệu quả khi Luật sửa đổi có hiệu lực.

d) Đổi mới công tác quản lý, kiểm tra chuyên ngành đối với hàng hóa và triển khai hiệu quả Cổng thông tin một cửa quốc gia

(1) Cục Hải quan tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương:

- Kịp thời triển khai thực hiện các quy định mới về quản lý, kiểm tra chuyên ngành đối với hàng hóa xuất nhập khẩu.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra chuyên ngành sau khi hàng hóa được thông quan và lưu thông trên thị trường. Áp dụng nguyên tắc quản lý rủi ro trong hoạt động thanh tra, kiểm tra đối với hàng hoá sau thông quan dựa trên mức độ tuân thủ pháp luật của doanh nghiệp; giảm thiểu kiểm tra đối với những doanh nghiệp có quá trình chấp hành tốt và không có lịch sử vi phạm quy định pháp luật.

- Triển khai hiệu quả, thực chất thủ tục hành chính điện tử trên Cổng thông tin một cửa quốc gia và các hệ thống thông tin dữ liệu chuyên ngành của cơ quan, đơn vị.

- Thực hiện hiệu quả giải pháp kết nối, chia sẻ thông tin, dữ liệu giữa các cơ quan quản lý Nhà nước chuyên ngành đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu, quá cảnh, phương tiện vận tải xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh theo Cơ chế một cửa quốc gia, Cơ chế một cửa ASEAN; kiểm tra chuyên ngành đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu quá cảnh; quản lý, vận hành, trao đổi, chia sẻ dữ liệu thông qua Cổng thông tin một cửa quốc gia.

(2) Sở Y tế chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương:

- Áp dụng và triển khai mạnh mẽ thủ tục hành chính trên môi trường điện tử đối với đăng ký, công bố thực phẩm. Kịp thời thực hiện các quy định về miễn giảm yêu cầu về kiểm nghiệm thông qua việc chấp nhận các phiếu kiểm nghiệm mà doanh nghiệp đã thực hiện trong quá trình áp dụng các hệ

thống quản lý chất lượng tiên tiến. Đối với sản phẩm thực phẩm có nguy cơ cao, sử dụng sai mục đích, chứa chất cấm... cần thực hiện kiểm soát chặt chẽ.

- Học tập kinh nghiệm, chính sách tốt ở một số tỉnh, thành phố để tham mưu triển khai áp dụng trên địa bàn tỉnh về cách thức quản lý Nhà nước đối với hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp theo Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm.

(3) Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, tham gia góp ý hoặc tham mưu UBND tỉnh góp ý sửa đổi Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa; Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật.

(4) Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, tham gia góp ý hoặc tham mưu UBND tỉnh góp ý sửa đổi Luật Quảng cáo.

đ) Cắt giảm, đơn giản hoá thủ tục hành chính. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, liên thông, chia sẻ dữ liệu giữa các cơ quan nhà nước để nâng cao chất lượng quy định và hiệu quả giải quyết thủ tục hành chính

(1) Văn phòng UBND tỉnh, Tổ công tác rà soát TTHC⁴ chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương:

- Tăng cường theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện nghiêm các văn bản chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, UBND tỉnh về bãi bỏ, sửa đổi quy định pháp luật gây khó khăn, bất cập cho doanh nghiệp.

- Tiếp tục tham mưu UBND tỉnh các phương án cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, quy định kinh doanh, phân cấp giải quyết thủ tục hành chính đã được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả việc đổi mới cơ chế một cửa, một cửa liên thông; tập trung nguồn lực đẩy nhanh số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính, tái sử dụng dữ liệu đã được số hóa và kết nối, chia sẻ, đồng bộ dữ liệu giữa các hệ thống thông tin.

- Rà soát, đánh giá, tái cấu trúc quy trình thủ tục hành chính, dịch vụ công trực tuyến và ưu tiên xây dựng, tích hợp, cung cấp các nhóm dịch vụ công trực tuyến liên thông cung cấp ở mức độ toàn trình.

- Phối hợp chặt chẽ với Văn phòng Chính phủ để nâng cấp cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính, bảo đảm tiến độ và chất lượng theo yêu cầu.

- Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực thực hiện công tác giải quyết thủ tục hành chính; nâng cấp hệ thống hạ tầng công nghệ thông tin đồng bộ phù hợp với yêu cầu chuyển đổi số hiện nay, bảo đảm an ninh, an toàn thông tin, đẩy mạnh kết nối, tích hợp, chia sẻ thông tin, dữ liệu phục vụ chỉ đạo, điều hành và giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công trực tuyến.

⁴ Quyết định số 1232/QĐ-UBND ngày 14/6/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh.

- Văn phòng UBND tỉnh chỉ đạo hoạt động hiệu quả Trung tâm phục vụ hành chính công nhằm tạo thuận lợi nhất cho người dân, doanh nghiệp trong tiếp cận và thực hiện các thủ tục hành chính không phụ thuộc vào địa giới hành chính.

(2) Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương:

- Triển khai thực hiện tốt Kế hoạch chuyển đổi số của tỉnh năm 2025 được ban hành tại Quyết định số 228/KH-UBND ngày 08/01/2025 của UBND tỉnh.

- Tiếp tục nâng cấp, phát triển Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh đảm bảo tích hợp, kết nối với Công Dịch vụ công quốc gia, nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử.

e) Nâng cao chất lượng các dịch vụ phát triển kinh doanh

(1) Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố căn cứ theo chức năng, nhiệm vụ được giao thực hiện hiệu quả các dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp, nhất là đối với các doanh nghiệp nhỏ và vừa; chú trọng giải pháp tư vấn, đào tạo theo nhu cầu của doanh nghiệp với các nội dung tái cấu trúc doanh nghiệp, tài chính, nhân sự, thị trường, quản trị rủi ro, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, tham gia chuỗi giá trị bền vững, thủ tục hành chính...

(2) Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương:

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả Kế hoạch hành động thực hiện Chiến lược xuất nhập khẩu hàng hóa tỉnh Quảng Nam đến năm 2030⁵. Triển khai sâu rộng các hoạt động cung cấp thông tin, kết nối, mở rộng cho các doanh nghiệp, hợp tác xã, làng nghề trên địa bàn tỉnh. Đặc biệt, chú trọng tổ chức các chương trình xúc tiến thương mại đến các thị trường tại khu vực Thành phố Hồ Chí Minh, Hà Nội, khu vực miền Trung - Tây Nguyên và các tỉnh, thành phố khác; hỗ trợ hàng hóa của tỉnh Quảng Nam tiếp cận mạng lưới hệ thống bán lẻ tại nước ngoài.

- Kịp thời cập nhật, tuyên truyền, phổ biến về các hàng rào kỹ thuật, các biện pháp phòng vệ thương mại trong thương mại quốc tế; hỗ trợ doanh nghiệp chủ động nắm bắt, ứng phó kịp thời với các vụ việc phòng vệ thương mại do nước ngoài điều tra đối với hàng hóa xuất khẩu của Việt Nam.

- Chủ động xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu về ngành hàng; thị trường; quy định, tiêu chuẩn, điều kiện nhập khẩu của các nước và các cam kết theo các Hiệp định thương mại tự do và các cam kết quốc tế khác. Thực hiện hỗ trợ miễn phí các thông tin này cho doanh nghiệp.

⁵ Kế hoạch số 1872/KH-UBND ngày 31/3/2023 của UBND tỉnh.

(3) Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương:

Thực hiện các hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa đổi mới công nghệ, tiếp cận các dịch vụ khoa học và công nghệ; đẩy mạnh công tác thông tin khoa học và công nghệ; tuyên truyền, phổ biến các văn bản, pháp luật của Nhà nước về khoa học và công nghệ liên quan đến các dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp; hỗ trợ thông tin về rào cản kỹ thuật và quảng bá thương hiệu; áp dụng các hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc tế.

(4) Sở Kế hoạch và Đầu tư chỉ đạo Trung tâm Xúc tiến đầu tư và Hỗ trợ khởi nghiệp Quảng Nam tiếp tục nâng cao chất lượng trong công tác tư vấn, hỗ trợ thành lập mới doanh nghiệp, nhất là dành cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp khởi nghiệp và nhà đầu tư.

(5) Ban Điều hành Hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh chủ trì, tham mưu UBND tỉnh thực hiện các hoạt động phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh.

g) Rà soát, giảm số lượng các hoạt động thanh tra doanh nghiệp

Thanh tra tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện Kế hoạch thanh tra năm 2025 của UBND tỉnh⁶ và Kế hoạch thanh tra của tỉnh Quảng Nam năm 2025⁷, đảm bảo không chồng chéo, trùng lặp trong hoạt động thanh tra và giữa hoạt động thanh tra với hoạt động kiểm toán nhà nước; không làm cản trở hoạt động bình thường của doanh nghiệp.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Thủ trưởng các sở, ban, ngành và Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố:

a) Chủ động triển khai thực hiện Quyết định này; đồng thời xác định cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh là nhiệm vụ trọng tâm, ưu tiên; trực tiếp chỉ đạo, chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh về kết quả thực hiện Quyết định này và Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 08/01/2025 của Chính phủ về cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia.

b) Báo cáo tình hình thực hiện và kết quả thực hiện **trong 06 tháng (trước ngày 05/6/2025) và 01 năm (trước ngày 05/12/2025)** gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Văn phòng Chính phủ.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì theo dõi và tổng hợp tình hình thực hiện nhiệm vụ được phân công cho các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố tại Quyết định này; **trước ngày 12/6 và ngày 12/12/2025**,

⁶ Quyết định số 2984/QĐ-UBND ngày 11/12/2024 của UBND tỉnh.

⁷ Kế hoạch số 9690/KH-UBND ngày 11/12/2024 của UBND tỉnh.

tham mưu UBND tỉnh báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư và Văn phòng Chính phủ theo đúng thời gian quy định.

3. Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Báo Quảng Nam, Đài Phát thanh - Truyền hình Quảng Nam, Cổng thông tin điện tử tỉnh và các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức tuyên truyền, phổ biến Nghị quyết 02/NQ-CP ngày 08/01/2025 của Chính phủ và Quyết định này.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, hội, đoàn thể; Cục trưởng: Cục Thuế tỉnh, Hải quan tỉnh, Quản lý thị trường tỉnh, Thống kê tỉnh; Giám đốc Ngân hàng Nhà nước - Chi nhánh tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ, Bộ KH&ĐT;
- Phòng TM và CN Việt Nam;
- TTTU, TT HĐND, UBND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Các VP: TU, Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh;
- Báo Quảng Nam, Đài PT-TH Quảng Nam;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Hiệp hội DN tỉnh;
- CPVP UBND tỉnh;
- Các Phòng CV;
- Lưu: VT, KTTH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phan Thái Bình